

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA A27 NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2025/HS-ST

Ngày 02 - 6 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA A27 NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị XA14.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị A18 và ông Nguyễn Văn Khoát.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu A20 - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Hà G, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn LC, xã TL, huyện TL, tỉnh A7 Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: A27 Nam; con ông Nguyễn Xuân H và bà Nguyễn Thị H.A; vợ: chưa có; con: có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17 tháng 12 năm 2024 đến ngày 26 tháng 02 năm 2025 được tại ngoại tại địa A18 theo Quyết định về việc Bảo lĩnh; có mặt.

*** Bị hại:**

1. Anh Phạm Văn A1, sinh năm 1990; trú tại: Tổ 8, phường LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Phan Khắc A2, sinh năm 1987; trú tại: Thôn CH, xã TC, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị A3, sinh năm 1985; trú tại: Khu phố LH, phường DX, thị xã QV, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

4. Anh Hồ Phước A4, sinh năm 1985; trú tại: Số 127/48 Trần Quang Diệu, phường A.T, quận A12 T, thành phố Cần Thơ; vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Phú A5, sinh năm 2006; trú tại: Thôn VL, xã TD, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

6. Chị Nguyễn Thị Thu A6, sinh năm 1993; trú tại: Thôn H.A, xã E.N, huyện BD, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

7. Anh Nguyễn Thành A7, sinh năm 1992; trú tại: Tổ 1, phường Bò XA14, thành phố Thái A12, tỉnh Thái A12; có mặt.

8. Chị Lê Minh A8, sinh năm 1988; trú tại: Tổ 2, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

9. Chị Đặng Hà A9, sinh năm 1999; trú tại: Số 32 PNL, phường LTN, thành phố Hải A31, tỉnh Hải A31; vắng mặt.
10. Chị Nguyễn Thị A10, sinh năm 1994; trú tại: Số 132 A2 Minh, phường Thanh A12, thành phố Hải A31, tỉnh Hải A31; vắng mặt.
11. Chị Vũ Thị Lan A11, sinh năm 1982; trú tại: Số 2 phố TN, khu TP, thị trấn PT, huyện KT, tỉnh Hải A31; vắng mặt.
12. Anh Lê Minh Thanh A12, sinh năm 1975; trú tại: Số 98 MTL, phường Thuận A5, quận TH, thành phố Huế; vắng mặt.
13. Anh Đỗ Huy A13, sinh năm 1990; trú tại: Số 11/1/13 An A31 A24, phường A.C, quận TH, thành phố Huế; vắng mặt.
14. Chị Trần Thị A14, sinh năm 1995; trú tại: Tổ dân phố A16 HT 2, phường A16 Hồ, quận PX, thành phố Huế; vắng mặt.
15. Anh Trần Văn A15, sinh năm 1991; trú tại: Thôn TH, xã PH, huyện PV, thành phố Huế; vắng mặt.
16. Anh Tống Phước Quang A16, sinh năm 1991; trú tại: Số 55 VTS, phường PH, quận TH, thành phố Huế; vắng mặt.
17. Chị Lý Thục A17, sinh năm 2006; trú tại: Số 325 BTX, phường PĐ, quận TH, thành phố Huế; vắng mặt.
18. Chị Trần Thị Thu A18, sinh năm 1994; trú tại: Ấp TN, xã TT, huyện MCN, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.
19. Chị Vũ Hoàng A19, sinh năm 1995; trú tại: Thôn 4, thị trấn PH, huyện CP, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.
20. Chị Đỗ Minh A20, sinh năm 2003; trú tại: Thôn A2 Cơ, xã ĐC, huyện TH, tỉnh Thái A12; vắng mặt.
21. Chị Nguyễn Thị Thu A8, sinh năm 2000; trú tại: Thôn TT, xã TL, huyện TH, tỉnh Thái A12; vắng mặt.
22. Chị Nguyễn Thị A22, sinh năm 1987; trú tại: Thôn TL, xã Quang A7, huyện PC, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.
23. Ông Lê Bá A23, sinh năm 1957; trú tại: Khu phố 3, phường ĐL, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.
24. Anh Trần Văn A24, sinh năm 1997; trú tại: Số 19 đường HH, phường 4, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.
25. Chị Nguyễn Thị A25, sinh năm 1995; trú tại: Thôn CL, xã QL, huyện QĐ, thành phố Huế; vắng mặt.
26. Chị Lê A20 A26, sinh năm 2005; trú tại: Khu phố LDC, phường H, thị xã TT, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.
27. Anh Lê Văn A27, sinh năm 1981; trú tại: Thôn ĐL, xã HS, huyện Sơn A31, tỉnh TA14 Quang; vắng mặt.
28. Chị Nguyễn Thị A28, sinh năm 1993; trú tại: Số 384 PVK, ấp CT, xã PH, huyện CC, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.
29. Chị Sơn Thị Hồng A29, sinh năm 1992; trú tại: Khu phố TH, phường A16 Thuận, thành phố GC, tỉnh Tiền G; vắng mặt.

30. Chị Trần Nguyễn A30, sinh năm 2004; trú tại: Tổ 1, khu vực 7, phường TQD, thành phố QN, tỉnh A12 Định; vắng mặt.

31. Chị Võ Thị Thái A31, sinh năm 2005; trú tại: Thôn TBT, xã CS, huyện PC, tỉnh A12 Định; vắng mặt.

32. Chị Hoàng Nguyễn Hồng A9, sinh năm 2005; trú tại: Số 19/1/2 Trương Thị A31, tổ dân phố A.G, thị trấn S, huyện QĐ, thành phố Huế; vắng mặt.

33. Chị Bùi Thị Bích A18, sinh năm 1997; trú tại: Khu TN, xã ĐL, huyện CK, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

34. Anh Trần Nho A34, sinh năm 1993; trú tại: Khu 4, xã ĐT, huyện TT, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

35. Anh Phan Văn A35, sinh năm 1991; trú tại: Khu 2, xã VL, huyện LT, tỉnh Phú Thọ; vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị H.A, sinh năm 1981; trú tại: Thôn LC, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; có mặt.

NỘI A26 VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội A26 vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hà G chưa đăng ký kết hôn nA7 có 01 con chung với chị Triệu Thị Liên là cháu Nguyễn Hiền Minh, sinh ngày 01/12/2022. Do bản thân không có công việc ổn định, không có thu nhập, lợi dụng việc cháu Minh bị thủy đậu, G đã nảy sinh ý định đăng bài kêu gọi ủng hộ tiền từ thiện chữa bệnh cho cháu Minh lên mạng xã hội Facebook, mục đích để chiếm đoạt tiền của những người ủng hộ. Vì vậy, trong khoảng thời gian từ tháng 6 năm 2024 đến tháng 11 năm 2024, G đã sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook có tên “Nguyễn Hà G” của mình đăng tải nhiều bài viết có nội A26 sai sự thật, kêu gọi ủng hộ tiền từ thiện trên các hội, nhóm của mạng xã hội Facebook. Sau khi đăng bài viết, G đã được nhiều người chuyển tiền ủng hộ vào các tài khoản ngân hàng của Nguyễn Hà G (số tài khoản 19073293968010 mở tại Ngân hàng Techcombank và số tài khoản 0388837329 mở tại Ngân hàng MB). Khi nhận được tiền ủng hộ, G đã không chuyển tiền cho chị Triệu Thị Liên để chữa bệnh cho cháu Minh mà sử dụng hết vào mục đích tiêu xài cá nhân.

Đầu tháng 12 năm 2024, anh Phạm Văn A1 đọc được bài viết kêu gọi ủng hộ của G trên mạng xã hội Facebook nên ngày 04/12/2024, anh A1 đã chuyển số tiền 2.200.000 đồng vào tài khoản số 19073293968010, mở tại ngân hàng Techcombank của Nguyễn Hà G với nội A26 chuyển khoản là “Ho cho cháu mình me G”. Sau đó, qua tìm hiểu anh A1 thấy chủ tài khoản “Nguyễn Hà G” thường xA14 đăng tải nhiều bài viết trên các hội, nhóm trên toàn quốc để kêu gọi tiền ủng hộ, nghi bị G giả hoàn cảnh khó khăn để lừa đảo tiền từ thiện nên anh A1 đã có đơn trình báo gửi đến Phòng An ninh mạng và Phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Hà Nam đề nghị xác minh, làm rõ nội A26 vụ việc.

Quá trình điều tra xác định, ngoài việc đưa thông tin không đúng sự thật để chiếm đoạt tiền của anh A1, cùng với thủ đoạn trên, G còn đưa thông tin gian dối để chiếm đoạt tiền của 34 người với tổng số tiền 1.867.000 đồng, cụ thể:

- + Anh Phan Khắc A2 đã chuyển 100.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 11/8/2024.
- + Chị Nguyễn Thị A3 đã chuyển 50.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Techcombank số 19073293968010 của G vào ngày 20/11/2024.
- + Anh Hồ Phước A4 đã chuyển 30.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 05/7/2024.
- + Anh Nguyễn Phú A5 đã chuyển 10.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 16/7/2024.
- + Chị Nguyễn Thị Thu A6 đã chuyển 30.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 04/8/2024.
- + Anh Nguyễn Thành A7 đã chuyển 20.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Techcombank số 19073293968010 của G vào ngày 15/10/2024.
- + Chị Lê Minh A8 đã chuyển 5.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 06/7/2024.
- + Chị Đặng Hà A9 đã chuyển 100.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 05/8/2024.
- + Chị Nguyễn Thị A10 đã chuyển 20.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 23/9/2024.
- + Chị Vũ Thị Lan A11 đã chuyển 200.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 04/9/2024.
- + Anh Lê Minh Thanh A12 đã chuyển 5.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 10/8/2024.
- + Anh Đỗ Huy A13 đã chuyển 20.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 09/7/2024.
- + Chị Trần Thị A14 đã chuyển 100.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Techcombank số 19073293968010 của G vào ngày 29/11/2024.
- + Anh Trần Văn A15 đã chuyển 50.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 15/8/2024.
- + Anh Tống Phước Quang A16 đã chuyển 50.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 27/7/2024.
- + Chị Lý Thục A17 đã chuyển 10.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Techcombank số 19073293968010 của G vào ngày 03/12/2024.
- + Chị Trần Thị Thu A18 đã chuyển 50.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 24/8/2024.
- + Chị Vũ Hoàng A19 đã chuyển 100.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Techcombank số 19073293968010 của G vào ngày 19/11/2024.
- + Chị Đỗ Minh A20 đã chuyển 50.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 21/8/2024.
- + Chị Nguyễn Thị Thu A8 đã chuyển số tiền 2.000 đồng đến tài khoản ngân hàng số MB số 0388837329 của G vào ngày 04/9/2024.
- + Chị Nguyễn Thị A22 đã chuyển 50.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 27/8/2024.

+ Ông Lê Bá A23 đã chuyển số tiền 100.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 05/9/2024.

+ Anh Trần Văn A24 đã chuyển 50.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 24/8/2024.

+ Chị Nguyễn Thị A25 đã chuyển 20.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 24/8/2024.

+ Chị Lê A20 A26 đã chuyển 5.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 15/7/2024.

+ Anh Lê Văn A27 đã chuyển 100.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 27/7/2024.

+ Chị Nguyễn Thị A28 đã chuyển 200.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Techcombank số 19073293968010 của G vào ngày 15/10/2024.

+ Chị Sơn Thị Hồng A29 đã chuyển 50.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 23/8/2024.

+ Chị Trần Nguyễn A30 đã chuyển 40.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 02/8/2024.

+ Chị Võ Thị Thái A31 đã chuyển 25.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 26/8/2024.

+ Chị Hoàng Nguyễn Hồng A9 đã chuyển 5.000 đồng đến tài khoản ngân hàng MB số 0388837329 của G vào ngày 27/7/2024.

+ Chị Bùi Thị Bích A18 đã chuyển 20.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Techcombank số 19073293968010 của G vào ngày 29/11/2024.

+ Anh Trần Nho A34 đã chuyển 100.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Techcombank số 19073293968010 của G vào ngày 29/11/2024.

+ Anh Phan Văn A35 đã chuyển 100.000 đồng đến tài khoản ngân hàng Techcombank số 19073293968010 của G vào ngày 16/11/2024.

* *Đồ vật, tài liệu tạm giữ gồm:* 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A05, màu xanh.

Ngày 17/12/2024, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hà G tại thôn Lê Chi, xã Thụy Lôi, huyện Tiên Lữ, tỉnh A7 Yên thu giữ 01 bộ máy vi tính để bàn gồm: 01 cây case có vỏ màu đen, mặt bằng kính trong suốt, nhìn bên trong có in dòng chữ "KENOO ESPORT"; 01 màn hình máy tính màu đen nhãn hiệu View Sonic, số seri: X5G231500382; 01 bàn phím nhãn hiệu Fuhlen; 01 chuột không dây nhãn hiệu Fuhlen; 01 cáp HDMI; 01 dây nguồn; 01 bộ chuyển đổi nguồn.

* Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS-PL ngày 06/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Hà G về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội: Giữ A2914 quan điểm truy tố đối với Nguyễn Hà G theo toàn bộ nội A26 bản cáo trạng, không có ý kiến thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Hà G mức án tù 09 đến 15 tháng tù, cho A1 án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 30 tháng; về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A05 màu xanh của Nguyễn Hà G.

- Đề nghị trả lại chị Nguyễn Thị H.A: 01 cây case có vỏ màu đen, mặt bằng kính trong suốt, nhìn bên trong có in dòng chữ "KENOO ESPORT"; 01 màn hình máy tính màu đen nhãn hiệu View Sonic, số seri: X5G231500382; 01 bàn phím nhãn hiệu Fuhlen; 01 chuột không dây nhãn hiệu Fuhlen; 01 cáp HDMI; 01 dây nguồn; 01 bộ chuyển đổi nguồn.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Nguyễn Thành A7 trình bày: Khoảng cuối năm 2024 anh vào Facebook và có đọc được bài viết của Nguyễn Hà G nên anh đã chuyển 20.000 đồng vào tài khoản của G mà anh không biết là G đưa thông tin sai sự thật để lừa anh. Nay anh không yêu cầu bị cáo G phải trả lại anh số tiền anh đã gửi ủng hộ. Anh đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo G vì bị cáo còn trẻ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị H.A có ý kiến: Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 bộ máy tính là tài sản của bà. Nay bà đề nghị được nhận lại để sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là một số người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hà G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng

cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ và cơ sở kết luận:

Do không có công việc ổn định, cần tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Hà G đã nảy sinh ý định lừa dối người khác chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của G bằng hình thức đăng nhiều bài viết có nội dung sai sự thật lên mạng xã hội Facebook nhằm kêu gọi mọi người ủng hộ từ thiện rồi chiếm đoạt tiền của những người bị hại. Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2024 đến tháng 12/2024, Nguyễn Hà G đã chiếm đoạt được tổng số tiền là 4.067.000 đồng của 35 bị hại, cụ thể: anh Phạm Văn A1 số tiền 2.200.000 đồng, anh Phan Khắc A2 số tiền 100.000 đồng, chị Nguyễn Thị A3 số tiền 50.000 đồng, anh Hồ Phước A4 số tiền 30.000 đồng, anh Nguyễn Phú A5 số tiền 10.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thu A6 số tiền 30.000 đồng, anh Nguyễn Thành A7 số tiền 20.000 đồng, chị Lê Minh A8 số tiền 5.000 đồng, chị Đặng Hà A9 số tiền 100.000 đồng, chị Nguyễn Thị A10 số tiền 20.000 đồng, chị Vũ Thị Lan A11 số tiền 200.000 đồng, anh Lê Minh Thanh A12 số tiền 5.000 đồng, anh Đỗ Huy A13 số tiền 20.000 đồng, chị Trần Thị A14 số tiền 100.000 đồng, anh Trần Văn A15 số tiền 50.000 đồng, anh Tống Phước Quang A16 số tiền 50.000 đồng, chị Lý Thục A17 số tiền 10.000 đồng, chị Trần Thị Thu A18 số tiền 50.000 đồng, chị Vũ Hoàng A19 số tiền 100.000 đồng, chị Đỗ Minh A20 số tiền 50.000 đồng, chị Nguyễn Thị Thu A8 số tiền 2.000 đồng, chị Nguyễn Thị A22 số tiền 50.000 đồng, ông Lê Bá A23 số tiền 100.000 đồng, anh Trần Văn A24 số tiền 50.000 đồng, chị Nguyễn Thị A25 số tiền 20.000 đồng, chị Lê A20 A26 số tiền 5.000 đồng, anh Lê Văn A27 số tiền 100.000 đồng, chị Nguyễn Thị A28 số tiền 200.000 đồng, chị Sơn Thị Hồng A29 số tiền 50.000 đồng, chị Trần Nguyễn A30 số tiền 40.000 đồng, chị Võ Thị Thái A31 số tiền 25.000 đồng, chị Hoàng Nguyễn Hồng A9 số tiền 5.000 đồng, chị Bùi Thị Bích A18 số tiền 20.000 đồng, anh Trần Nho A34 số tiền 100.000 đồng, anh Phan Văn A35 số tiền 100.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hà G đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại là anh Phạm Văn A1 và anh Nguyễn Thành A7 đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện đầu thú, bị cáo có ông nội có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình sâu sắc trong quần chúng nhân dân. Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc làm ổn định, không có nguồn thu nhập, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là anh Phạm Văn A1 đã nhận lại số tiền bị chiếm đoạt và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị hại là: anh Phan Khắc A2, chị Nguyễn Thị A3, anh Hồ Phước A4, anh Nguyễn Phú A5, chị Nguyễn Thị Thu A6, anh Nguyễn Thành A7, chị Lê Minh A8, chị Đặng Hà A9, chị Nguyễn Thị A10, chị Vũ Thị Lan A11, anh Lê Minh Thanh A12, anh Đỗ Huy A13, chị Trần Thị A14, anh Trần Văn A15, anh Tống Phước Quang A16, chị Lý Thục A17, chị Trần Thị Thu A18, chị Vũ Hoàng A19, chị Đỗ Minh A20, chị Nguyễn Thị Thu A8, chị Nguyễn Thị A22, ông Lê Bá A23, anh Trần Văn A24, chị Nguyễn Thị A25, chị Lê A20 A26, anh Lê Văn A27, chị Nguyễn Thị A28, chị Sơn Thị Hồng A29, chị Trần Nguyễn A30, chị Võ Thị Thái A31, chị Hoàng Nguyễn Hồng A9, chị Bùi Thị Bích A18, anh Trần Nho A34, anh Phan Văn A35 không yêu cầu, đề nghị về bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ máy tính để bàn đã qua sử dụng gồm: 01 cây case; 01 màn hình máy tính; 01 bộ chuyển đổi nguồn; 01 bàn phím; 01 dây nguồn; 01 chuột không dây; 01 cáp HDMI được thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của G, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị H.A (là mẹ của bị cáo). Bà H.A không biết bị cáo G sử dụng máy tính vào thực hiện hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bà Nguyễn Thị H.A.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A05, màu xanh là công cụ Nguyễn Hà G sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ TA14 bố bị cáo Nguyễn Hà G phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hà G 09 (chín) tháng tù, cho A1 án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tA14 án sơ thẩm (ngày 02/6/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Hà G cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên giáo dục; Công an xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên trực tiếp giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A05 màu xanh, số seri: R93WA00HXVY, số IMEI (khe1): 354035903144044, số IMEI (khe 2): 354978663144045, đã qua sử dụng.

- Trả lại bà Nguyễn Thị H.A: 01 cây case có vỏ màu đen, mặt bằng kính trong suốt, nhìn bên trong có in dòng chữ "KENOO ESPORT"; 01 màn hình máy tính màu đen nhãn hiệu View Sonic, số seri: X5G231500382; 01 bàn phím nhãn hiệu Fuhlen; 01 chuột không dây nhãn hiệu Fuhlen; 01 cáp HDMI; 01 dây nguồn; 01 bộ chuyển đổi nguồn.

Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 12/5/2025 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Hà G phải nộp: 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP Phú Lý;
- CQ CSĐT CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS TP Phú Lý;
- CQ THAHS và hỗ trợ tư pháp
CA tỉnh Hà Nam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ
CA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQLNVLQĐVA;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị XA14